

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2021/TLST-KDTM ngày 21 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP Q**

Địa chỉ: Số 28C-28D B, phường H, quận K, Tp Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Tạ Quang A và bà Ngô Thị Nh - Chuyên viên xử lý nợ.

- *Bị đơn:* **Công ty TNHH Vận tải T**

Địa chỉ: Tổ 3, khu 10, phường V, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Người đại diện theo pháp luật: ông Trần Thanh Ha - Giám đốc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ:

Tính đến ngày 04/3/2021, Công ty TNHH Vận tải T còn nợ Ngân hàng TMCP Q tổng số tiền là 1.659.366.582đ (*Một tỷ sáu trăm năm mươi chín triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm tám mươi hai đồng*), trong đó: 1.146.978.588đ (*Một tỷ một trăm bốn mươi sáu triệu chín trăm bảy mươi tám nghìn năm trăm tám mươi tám đồng*) nợ gốc; 288.798.213đ (*Hai trăm tám mươi tám triệu bảy trăm chín mươi tám nghìn hai trăm mười ba đồng*) nợ lãi trong hạn; 167.271.585đ (*Một trăm sáu mươi bảy triệu hai trăm bảy mươi một nghìn năm trăm tám mươi lăm đồng*) nợ lãi quá hạn; 56.318.196đ (*Năm mươi sáu triệu ba trăm mười tám nghìn một trăm chín mươi sáu đồng*) lãi chậm trả.

Chậm nhất đến hết ngày 31/12/2021, Công ty TNHH Vận tải T sẽ thanh toán toàn bộ 1.659.366.582đ (*Một tỷ sáu trăm năm mươi chín triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm tám mươi hai đồng*), trong đó: 1.146.978.588đ (*Một tỷ một trăm bốn mươi sáu triệu chín trăm bảy mươi tám nghìn năm trăm tám mươi tám đồng*) nợ gốc; 288.798.213đ (*Hai trăm tám mươi tám triệu bảy trăm chín mươi tám nghìn hai trăm mười ba đồng*) nợ lãi trong hạn; 167.271.585đ (*Một trăm sáu mươi bảy triệu hai trăm bảy mươi mốt nghìn năm trăm tám mươi lăm đồng*) nợ lãi quá hạn; 56.318.196đ (*Năm mươi sáu triệu ba trăm mười tám nghìn một trăm chín mươi sáu đồng*) lãi chậm trả.

Kể từ tháng 4/2021 đến hết tháng 12/2021, mỗi tháng Công ty TNHH Vận tải T phải trả nợ như sau: Chậm nhất đến ngày cuối cùng của tháng (là ngày 30 hoặc ngày 31 tùy theo tháng) phải trả cho Ngân hàng TMCP Q 184.375.000đ (*một trăm tám mươi tư triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).

Công ty TNHH Vận tải T sẽ tiếp tục trả tiền lãi phát sinh do nợ quá hạn cho Ngân hàng TMCP Q kể từ ngày 05/3/2021 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo Hợp đồng cho vay số 109/17/HĐCV-9221 ngày 02/6/2017.

Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực thi hành nếu Công ty TNHH Vận tải T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ của bất kỳ kỳ trả nợ nào nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng TMCP Q có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của các khoản vay nói trên theo Hợp đồng thế chấp ô tô hình thành từ vốn vay số 109/17/HĐTC-9221 ngày 02/6/2017 để thu hồi nợ.

Trường hợp tiền xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Q thì Công ty TNHH Vận tải T vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Q cho đến khi tất toán khoản vay.

2.2. Về án phí và chi phí tố tụng khác:

Công ty TNHH Vận tải T chịu 30.890.000đ (*Ba mươi triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng TMCP Q 29.721.000đ (*Hai mươi chín triệu bảy trăm hai mươi mốt nghìn đồng*) tạm ứng án phí dân sự đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003213 ngày 21/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

Ngân hàng TMCP Q tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi

hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tp Hạ Long;
- Chi cục THADS Tp Hải:
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thanh Tâm